

CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH
TÂY NGUYÊN KON TUM

Số: 01/01/2024/QC-ĐGTS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 03 tháng 10 năm 2024

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016 và Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản.

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 01/2024/HĐDVĐGTS ngày 19/08/2024 và Phụ lục hợp đồng số 01/2024/PLHĐ ngày 03/10/2024 giữa Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum và Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum;

Thực hiện Công văn số 1162/BQLKKT-CTY ngày 27/09/2024 của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum V/v triển khai Thông báo (lần 2) đấu giá QSD đất dự án Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch KCN Sao Mai tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (đợt 1).

Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum, ban hành Quy chế các cuộc đấu giá tài sản gồm các điều khoản sau:

Điều 1. Tài sản đấu giá

1. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất đối với 30 thửa đất, dự án: Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (đợt 1), cụ thể như sau:

a) Danh mục loại đất, vị trí, diện tích và hạ tầng kỹ thuật, tài sản gắn liền, nguồn gốc đất các thửa đất đấu giá:

- Danh mục loại đất: Đất ở nông thôn (ONT) (các lô đất có ký hiệu 307, 308, 309 theo Bản đồ vị trí chuyên mục đích và giao đất của Văn phòng Đăng ký đất đai lập ngày 27 tháng 10 năm 2022 được Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển mục đích đất sử dụng giao đất cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh để thực hiện dự án Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai tại Quyết định số 715/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2022).

- Vị trí: Thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Diện tích, số lượng thửa đất: **7.940,9m²/30 thửa đất.**

- Hạ tầng kỹ thuật: Hiện trạng đã được đầu tư xây dựng xong hạ tầng kỹ thuật (các lô đất đã được san nền và đã được đầu tư hoàn chỉnh hệ thống đường giao thông, vỉa hè, hệ thống điện, thoát nước,...) đảm bảo kết nối với hạ tầng chung của khu vực.

- Tài sản gắn liền với đất: Không.

- Nguồn gốc đất: Do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh quản lý, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum thu hồi tại Quyết định số 3334/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2020 và được Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum giao cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh để thực hiện dự án Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai (đợt 1) theo Quyết định số 715/QĐ-UBND ngày

07 tháng 11 năm 2022.

- Điều kiện xây dựng: Theo Quyết định số 1524/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500), Khu Đô thị - Dịch vụ Sao Mai, thành phố Kon Tum.

b) Mục đích, hình thức và thời hạn sử dụng đất

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn (ONT).

- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

c) Tổng giá khởi điểm của 30 thửa đất: 16.914.896.400 đồng/30 thửa đất (Bằng chữ: Mười sáu tỷ, chín trăm mười bốn triệu, tám trăm chín mươi sáu nghìn, bốn trăm đồng).

* Giá khởi điểm chưa bao gồm lệ phí trước bạ và phí địa chính, người trúng đấu giá phải nộp các khoản phí, lệ phí theo quy định.

* Bước giá: **3%** giá khởi điểm của thửa đất được làm tròn tăng.

* Chi tiết cụ thể từng thửa đất, diện tích, giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước, tiền phí hồ sơ đấu giá có Bảng tổng hợp danh mục tài sản đấu giá kèm theo.

2. Tài sản đấu giá theo các hồ sơ giấy tờ:

- Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc triển khai chủ trương đầu tư Dự án Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai;

- Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum;

- Quyết định số 715/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum Về việc chuyển mục đích sử dụng và giao đất cho Ban quản lý Khu kinh tế để thực hiện dự án Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai (đợt 1);

- Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum Phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất Khu đất dự án Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (đợt 1);

- Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum Phê duyệt Đấu giá quyền sử dụng đất, Khu đất dự án Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (đợt 1);

- Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum Phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất, dự án: Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (đợt 1);

- Quyết định số 66/QĐ-BQLKKT ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum về việc Phê duyệt kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất, dự án: Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (đợt 1);

- Thông báo số 49/TB-BQLKKT ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum về việc thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản “Quyền sử dụng đất, dự án: Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (đợt 1)”;

- Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 01/2024/HĐDVĐGTS ngày 19/08/2024 và Phụ lục hợp đồng số 01/2024/PLHĐ ngày 03/10/2024 giữa Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum và Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum;

- Công văn số 1162/BQLKKT-CTY ngày 27/09/2024 của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum V/v triển khai Thông báo (lần 2) đấu giá QSD đất dự án Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch KCN Sao Mai tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (đợt 1).

Điều 2. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, tham khảo hồ sơ tài sản đấu giá: Từ ngày thông báo đến 10 giờ 00 phút ngày 25/10/2024 trong giờ hành chính, tại: Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum - Số 40 Bùi Xuân Phái, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ: Từ ngày thông báo đến 10 giờ 00 phút ngày 25/10/2024 trong giờ hành chính, tại: Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum - Số 40 Bùi Xuân Phái, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

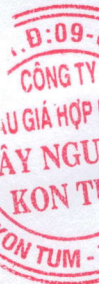
Điều 4. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Từ ngày thông báo đến 10 giờ 00 phút ngày 25/10/2024; Tại: Các lô (thửa) đất đấu giá Khu đất dự án Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (đợt 1).

Điều 5. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá: Bắt đầu vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 30/10/2024, Tại: Hội trường Công ty Đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum - Địa chỉ: Số 40 Bùi Xuân Phái, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Trường hợp số lượng người tham gia đấu giá/1 cuộc đấu giá quá đông (trên 50 người tham gia đấu giá/1 thửa đất) thì Công ty Đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum chuyển qua Hội trường khách sạn Indochine - Địa chỉ: 30 Bạch Đằng, phường Quyết Thắng, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum để tổ chức cuộc đấu giá.

Điều 6. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá theo điểm b khoản 1 Điều 40 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

* Mỗi thửa đất thực hiện 01 phiên đấu giá (đấu giá riêng từng thửa đất).



- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 40 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

* **Lưu ý:** Người tham gia đấu giá có Phiếu trả giá cao nhất so với giá khởi điểm và không vi phạm Quy chế đấu giá sẽ là người trúng đấu giá; tài sản bán đấu giá chỉ được bán cho người tham gia đấu giá trả giá tối thiểu bằng giá khởi điểm + (cộng) với ít nhất 01 bước giá và không vi phạm Quy chế đấu giá.

Điều 7. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Đối tượng được tham gia đấu giá theo quy định tại Khoản 1 Điều 55 Luật Đất đai năm 2013 và theo quy định tại Điều 38 Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016. Thông qua việc nộp hồ sơ đấu giá hợp lệ và nộp tiền đặt trước theo quy định. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá.

- Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Hộ gia đình, cá nhân tham gia đấu giá nộp hồ sơ và các giấy tờ liên quan trực tiếp cho Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum, địa chỉ: 40 Bùi Xuân Phái, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá tài sản gồm:

+ Phiếu trả giá (*Phiếu trả giá sẽ được Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum phát cho người tham gia đấu giá trong cuộc đấu giá*).

+ Đơn đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất có nội dung cam kết (*theo mẫu của Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum phát hành*).

+ Bản sao Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Thẻ Căn cước/Hộ chiếu; giấy xác nhận thông tin về cư trú (*Trường hợp người đăng ký tham gia đấu giá chưa được cấp căn cước công dân gắn chip/Thẻ Căn cước*).

+ Giấy ủy quyền theo quy định (*Trường hợp ủy quyền cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá*).

+ Chứng từ nộp tiền đặt trước.

Điều 8. Quy định nộp tiền mua hồ sơ và tiền đặt trước:

- Tiền mua hồ sơ nộp bằng tiền mặt.

- Tiền đặt trước nộp bằng chuyển khoản, vào tài khoản số **119 002 654 774** của Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) - Chi nhánh Kon Tum. Tiền đặt trước nộp từ **07 giờ 00 phút ngày 24/10/2024 đến 16 giờ 30 phút ngày 28/10/2024** (*Người tham gia đấu giá nộp giấy nộp tiền đặt trước cho Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum trước 17 giờ 00 phút ngày 28/10/2024*).

* **Lưu ý:**

- Nội dung nộp tiền đặt trước phải ghi đúng tên thửa đất đăng ký đấu giá.

- Một người không được nộp tiền đặt trước cho 02 khách hàng trở lên đăng ký tham gia đấu giá trên cùng một thửa đất.

Điều 9. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá.

Nghiêm cấm người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức khác thực hiện các hành vi sau đây:

1. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá.

2. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

3. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá.

4. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

5. Người rút lại giá đã trả hoặc rút lại giá đã chấp nhận quy định tại các khoản 1, 2 và 3 điều 50 Luật đấu giá tài sản 2016.

6. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

Điều 10. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước.

Khách hàng tham gia đấu giá vi phạm một trong các trường hợp sau:

1. Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5, Điều 9 Luật Đấu giá tài sản 2016.

2. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

3. Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản 2016.

4. Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản 2016.

5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật Đấu giá tài sản 2016.

Điều 11. Nộp tiền sử dụng đất và lệ phí trước bạ sau khi có quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

- Trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định công nhận, phê duyệt kết quả trúng đấu giá của Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền, cơ quan thuế gửi thông báo nộp tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất, lệ phí trước bạ bằng văn bản cho người đã trúng đấu giá.

- Thời hạn nộp tiền sử dụng đất thực hiện theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 4 Điều 18 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế.

+ Chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất, người sử dụng đất phải nộp 50% tiền sử dụng đất theo thông báo.

+ Chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất, người sử dụng đất phải nộp 50% tiền sử dụng đất còn lại theo thông báo.

- Thời hạn nộp lệ phí trước bạ: Theo quy định tại khoản 8 Điều 18 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế.

- Trường hợp nộp chậm so với thời hạn quy định tại Thông báo của cơ quan thuế thì phải nộp tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

- Chứng từ nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, lệ phí trước bạ và tiền chậm nộp (nếu có) của người trúng đấu giá chuyển cho Bên A để lập thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.



Điều 12. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất trên thực địa cho người trúng đấu giá.

- Sau khi đã nhận được chứng từ nộp đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất của người trúng đấu giá, cơ quan Tài nguyên và Môi trường thẩm tra hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 68 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá, cơ quan Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Hoà Bình - thành phố Kon Tum, đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện bàn giao đất trên thực địa và trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân đã trúng đấu giá quyền sử dụng đất; đồng thời, phối hợp với Chi nhánh văn phòng Đăng ký đất đai thành phố và các đơn vị có liên quan thực hiện cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu địa chính, hồ sơ địa chính theo quy định hiện hành.

Điều 13. Thông báo công khai Quy chế cuộc đấu giá.

Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá phổ biến Quy chế cuộc đấu giá trước khi tiến hành cuộc đấu giá.

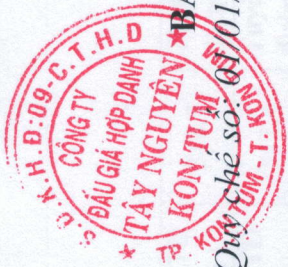
Nơi nhận:

- Niêm yết tại Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum;
- Niêm yết tại Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum;
- Niêm yết tại UBND xã Hoà Bình;
- Niêm yết tại nơi có tài sản;
- Niêm yết Công TTĐT Quốc gia về DGTS (để đăng tải);
- Công thông tin điện tử tỉnh Kon Tum (để đăng tải);
- Tại Sảnh PơLang – Indochine Hotel;
- Người đăng ký tham gia đấu giá (kèm hồ sơ);
- Lưu: VT, HS/DGTS.

GIÁM ĐỐC



Phạm Tuấn



BẢNG TỔNG HỢP DANH MỤC TÀI SẢN BÁN ĐẤU GIÁ

(Kèm theo Quy chế đấu giá số: 01/2024/QC-DGTS ngày 03/10/2024 của Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum)

S T T	Tên thửa đất	Tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Đường giao thông	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (đồng)	Phí hồ sơ (đồng)	Ghi chú
1	6	58-MTD 03	234,3	Tuyến D16, 17 (Mặt cắt đường 6m, vỉa hè 3mx2)	406.276.200	81.255.240	13.000.000	200.000	
2	7	58-MTD 03	243,3	Tuyến D16, 17 (Mặt cắt đường 6m, vỉa hè 3mx2)	421.882.200	84.376.440	13.000.000	200.000	
3	9	58-MTD 03	252,4	Tuyến D16, 17 (Mặt cắt đường 6m, vỉa hè 3mx2)	437.661.600	87.532.320	14.000.000	200.000	
4	11	58-MTD 03	261,6	Tuyến D16, 17 (Mặt cắt đường 6m, vỉa hè 3mx2)	453.614.400	90.722.880	14.000.000	200.000	
5	13	58-MTD 03	270,8	Tuyến D16, 17 (Mặt cắt đường 6m, vỉa hè 3mx2)	469.567.200	93.913.440	15.000.000	200.000	
6	14	58-MTD 03	279,9	Tuyến D16, 17 (Mặt cắt đường 6m, vỉa hè 3mx2)	485.346.600	97.069.320	15.000.000	200.000	
7	16	58-MTD 03	289,1	Tuyến D16, 17 (Mặt cắt đường 6m, vỉa hè 3mx2)	501.299.400	100.259.880	16.000.000	500.000	
8	18	58-MTD 03	368,2	Tuyến D13 (Mặt cắt đường 8m, có vỉa hè 4mx2)	717.990.000	143.598.000	22.000.000	500.000	02 mặt tiền
9	5	58-MTD 03	322,4	Tuyến D10 (Đường gom QL14, mặt cắt đường 8m, vỉa hè 4m)	804.065.600	160.813.120	25.000.000	500.000	
10	8	58-MTD 03	323,8	Tuyến D10 (Đường gom QL14, mặt cắt đường 8m, vỉa hè 4m)	807.557.200	161.511.440	25.000.000	500.000	
11	10	58-MTD 03	324,2	Tuyến D10 (Đường gom QL14, mặt cắt đường 8m, vỉa hè 4m)	808.554.800	161.710.960	25.000.000	500.000	
12	12	58-MTD 03	323,3	Tuyến D10 (Đường gom QL14, mặt cắt đường 8m, vỉa hè 4m)	806.310.200	161.262.040	25.000.000	500.000	

13	15	58-MTĐ 03	318,7	Tuyến D10 (Đường gom QL14, mặt cắt đường 8m, vỉa hè 4m)	794.837.800	158.967.560	24.000.000	500.000	
14	17	58-MTĐ 03	317,4	Tuyến D10 (Đường gom QL14, mặt cắt đường 8m, vỉa hè 4m)	791.595.600	158.319.120	24.000.000	500.000	
15	23	58-MTĐ 03	321,3	Tuyến D10 (Đường gom QL14, mặt cắt đường 8m, vỉa hè 4m)	801.322.200	160.264.440	25.000.000	500.000	
16	24	58-MTĐ 03	684,1	Tuyến D10 (Đường gom QL14, mặt cắt đường 8m, vỉa hè 4m)	1.876.486.300	375.297.260	57.000.000	500.000	02 mặt tiền
17	42	58-MTĐ 04	179	Tuyến D16, 17 (Mặt cắt đường 6m, vỉa hè 3mx2)	310.386.000	62.077.200	10.000.000	200.000	
18	44	58-MTĐ 04	329,2	Tuyến D13 (Mặt cắt đường 8m, có vỉa hè 4mx2)	641.940.000	128.388.000	20.000.000	500.000	02 mặt tiền
19	9	52-MTĐ 02	177,7	Tuyến D18 (Mặt cắt đường 8m x 2 làn, vỉa hè 6mx2, giải phân cách 11m)	345.804.200	69.160.840	11.000.000	200.000	
20	11	52-MTĐ 02	177,8	Tuyến D18 (Mặt cắt đường 8m x 2 làn, vỉa hè 6mx2, giải phân cách 11m)	345.998.800	69.199.760	11.000.000	200.000	
21	13	52-MTĐ 02	177,8	Tuyến D18 (Mặt cắt đường 8m x 2 làn, vỉa hè 6mx2, giải phân cách 11m)	345.998.800	69.199.760	11.000.000	200.000	
22	1	58-MTĐ 04	177,7	Tuyến D18 (Mặt cắt đường 8m x 2 làn, vỉa hè 6mx2, giải phân cách 11m)	345.804.200	69.160.840	11.000.000	200.000	
23	3	58-MTĐ 04	177,7	Tuyến D18 (Mặt cắt đường 8m x 2 làn, vỉa hè 6mx2, giải phân cách 11m)	345.804.200	69.160.840	11.000.000	200.000	
24	6	58-MTĐ 04	177,8	Tuyến D18 (Mặt cắt đường 8m x 2 làn, vỉa hè 6mx2, giải phân cách 11m)	345.998.800	69.199.760	11.000.000	200.000	
25	10	58-MTĐ 04	177,8	Tuyến D18 (Mặt cắt đường 8m x 2 làn, vỉa hè 6mx2, giải phân cách 11m)	345.998.800	69.199.760	11.000.000	200.000	
26	14	58-MTĐ 04	177,8	Tuyến D18 (Mặt cắt đường 8m x 2 làn, vỉa hè 6mx2, giải phân cách 11m)	345.998.800	69.199.760	11.000.000	200.000	
27	18	58-MTĐ 04	177,7	Tuyến D18 (Mặt cắt đường 8m x 2 làn, vỉa hè 6mx2, giải phân cách 11m)	345.804.200	69.160.840	11.000.000	200.000	
28	22	58-MTĐ 04	177,7	Tuyến D18 (Mặt cắt đường 8m x 2 làn, vỉa hè 6mx2, giải phân cách 11m)	345.804.200	69.160.840	11.000.000	200.000	



29	26	58-MTD 04	177,7	Tuyến D18 (Mặt cắt đường 8m x 2 làn, vía hè 6mx2, giải phân cách 11m)	345.804.200	69.160.840	11.000.000	200.000	
30	2	52-MTD 02	342,7	Tuyến D12 (Mặt cắt đường 7,5m x 2 làn, vỉa hè 6mx2, giải phân cách 3m)	773.473.900	154.694.780	24.000.000	500.000	02 mặt tiền
Tổng cộng			7.940,9		16.914.986.400	3.382.997.280			